**GIỚI THIỆU KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

1. **GIỚI THIỆU**

***1.1. Lí do chọn đề tài***

Hiện nay, hầu hết các trường đại học đều có khoa Công nghệ thông tin, vậy Khoa Công nghệ thông tin (CNTT) của Trường Đại học Thủy Lợi như thế nào?

Nhằm góp phần vào việc giới thiệu Khoa CNTT Đại học Thủy Lợi đến tất cả mọi người, chúng tôi đã chọn đề tài “Giới thiệu Khoa công nghệ thông tin của Trường Đại học Thủy Lợi”. Hy vọng nghiên cứu này sẽ cung cấp cho mọi người một cách nhìn chân thực nhất về mọi mặt của khoa.

***1.2. Mục tiêu nghiên cứu***

Để phát huy tính tích cực học tập của sinh viên, giúp cho sinh viên chúng tôi bước đầu làm quen với nghiên cứu khoa học. Qua đó chúng tôi có thể tìm hiểu thêm và giới thiệu đến tất cả mọi người về lịch sử phát triển, thực trạng dạy và học cũng như những thuận lợi, khó khăn đang tồn tại trong khoa. Đồng thời, chúng tôi muốn đóng góp một phần công sức của mình vào việc xây dựng hình ảnh Khoa CNTT Đại học Thủy Lợi.

Mục tiêu cụ thể của đề tài là:

- Giới thiệu về lịch sử ra đời, phát triển và thực trạng ngày nay của Khoa CNTT Đại học Thủy Lợi.

- Đề xuất một số giải pháp cải thiện phương pháp dạy và học trong khoa hiện nay.

***1.3. Phương pháp nghiên cứu***

Các phương pháp được đề tài áp dụng như sau:

- Thu thập tài liệu có liên quan: các báo cáo, bài báo từ các nguồn.

- Quan sát thực tế, quay video, chụp ảnh, phỏng vấn.

- Thảo luận nhóm.

- Làm việc cá nhân.

- Tổng hợp tài liệu.

Nhóm đề tài đã kết hợp các phương pháp khác nhau trong quá trình nghiên cứu.

1. **NỘI DUNG**

***2.1. Khái niệm về Công nghệ thông tin***

Công nghệ thông tin (CNTT) là thuật ngữ dùng để chỉ các ngành khoa học và công nghệ liên quan đến thông tin và các quá trình xử lý thông tin. Theo quan niệm này thì công nghệ thông tin là một hệ thống các phương pháp khoa học, công nghệ, phương tiện, công cụ, chủ yếu là máy tính, mạng truyền thông và hệ thống các kho dữ liệu nhằm tổ chức, lưu trữ, truyền dẫn và khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn thông tin trong mọi lĩnh vực hoạt động kinh tế, xã hội, văn hoá...của con người.

*Vậy CNTT trong Trường Đại học Thủy Lợi như thế nào?*

Khoa Công nghệ thông tin (CNTT) thuộc Trường Đại học Thủy Lợi có các chức năng đào tạo và nghiên cứu khoa học. Hiện tại Khoa CNTT chỉ đào tạo bậc đại học hệ chính quy với thời gian chuẩn là 4,5 năm. Sinh viên tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định thông qua việc hoàn thành các môn học và đồ án tốt nghiệp sẽ được cấp bằng Kỹ sư Công nghệ thông tin.Khoa CNTT được xây dựng trên một đội ngũ giảng viên tận tụy, nhiều năm kinh nghiệm, có trình độ sư phạm và chuyên môn cao, được đào tạo bài bản ở các trường đại học hàng đầu của Việt Nam cũng như trên thế giới. Cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học bao gồm thư viện với đầy đủ các giáo trình và các bản dịch sang tiếng Việt của các cuốn sách giáo khoa đang được dùng phổ biến tại các trường đại học Mỹ. Bên cạnh đó là các phòng thực hành đượctrang bị một số lượng lớn máy tính và hệ thống mạng có kết nối Internet.

***2.2.*** ***Lịch sử phát triển của Khoa CNTT trường Đại học Thủy Lợi***

Ngày 19/11/2001, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã kí quyết định thành lập Khoa CNTT- Trường Đại học Thủy Lợi. Từ đó đến nay được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của nhà trường cùng với sự phấn đấu của toàn thể cán bộ, giáo viên trong các thời kỳ, Khoa CNTT đã dần trưởng thành và phát triển, bước đầu đã đạt được một số thành tích, góp phần vào thắng lợi chung của Trường Đại học Thủy Lợi trong sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước.Từ lúc ban đầu, với sự hợp nhất của Bộ môn Toán và Trung tâm tin học, với một lực lượng giáo viên, cán bộ công nhân viên chỉ khoảng 30 người; ngày nay, số cán bộ giáo viên trong Khoa và Trung tâm tin học đã lên tới 60 người, trong đó có 2 PGS.TS, 1 Tiến Sỹ, 8 NCS ở nước ngoài, còn lại hầu hết là Thạc sỹ hoặc đang theo học cao học trong và ngoài nước mộttrong những khoa non trẻ trong nhà trường song ngay từ năm 2007, hàng năm khoa tuyển sinh 2 lớp với khoảng từ 120- 140 sinh viên. Số lượng kỹ sư ra trường nhận được việc làm ngay sau khi tốt nghiệp chiếm tỷ lệ khá cao, trong đó có nhiều bạn được đánh giá tốt về năng lực chuyên môn cũng như đạo đức nghề nghiệp. Trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, luôn có sự đồng hành và hợp tác chặt chẽ giữa Khoa và Trung tâm tin học, các đề tài NCKH, chuyển giao công nghệ và phục hồi sản xuất ngày càng phát triển đa dạng...

***2.3. Ban chủ nhiệm khoa***

Ban chủ nhiệm Khoa CNTT gồm những thầy giáo đầu ngành, đã kế tục và phát huy tốt công tác điều hành và phát triển khoa CNTT, giúp cho khoa ngày càng mở rộng về quy mô và lĩnh vực đào tạo, đồng thời phát triển sâu chuyên môn:

- Trưởng khoa: PGS.TS. Nguyễn Đăng Tộ

- Phó trưởng khoa: ThS. Phạm Xuân Đồng

- Trợ lý khoa: CN. Phạm Thị Hương

- TS. Nguyễn Mạnh Hiển (Trưởng Bộ môn Khoa học máy tính)

- ThS. Phạm Thị Hoàng Nhung (Phó Bộ môn phụ trách Bộ môn Công nghệ phần mềm)

- ThS. Nguyễn Nam Hưng (Trưởng Bộ môn Kỹ thuật máy tính và Mạng)

- ThS Phạm Xuân Đồng (Trưởng bộ môn Toán học)

***2.4. Khó khăn của khoa***

- Công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin có tốc độ thay đổi chóng mặt. Đến nỗi, thầy trò vừa cập nhật cái mới, thì nó đã cũ.Điều này gợi ý rằng, cả thầy và trò phải làm việc cật lực và chủ động.Khó khăn đầu tiên mà cả thầy và trò cũng mắc phải đó là "lạc nhịp".

- Công nghệ hiện nay chúng ta đang dạy và học đều không phải là của riêng ta. Công nghệ được "du nhập" từ nhiều nguồn khác nhau, ở các lĩnh vực khác nhau nên cách tiệm cận của mỗi người cũng khác nhau.Khó khăn này được đánh giá là "chệch hướng".

- Xu hướng phát triển hiện nay cũng làm thay đổi tư duy con người. Chúng ta bắt đầu xa rời kiến thức cơ bản dẫn đến những lệch lạc.Chắc chắn nhiều sinh viên còn chẳng nhớ, chẳng hiểu PI là cái gì, dù họ cỏ thể đọc chính xác giá trị PI đến hàng chục chữ số sau dấu phẩy. Người ta quan tâm nhiều đến nội dung chung chung hơn là quan tâm, lo ngại đến chính tả của sinh viên. Các môn học đã trở nên vô hồn từ bao giờ, chưa kịp ngấm thì đã sang vấn đề khác. Vấn đề sau dù có liên quan đến vấn đề trước đó thì cũng chẳng còn quan trọng nữa, bởi nó được "thuật toán hóa" rồi.Khó khăn này có thể tóm gọn là "nước chảy, bèo trôi".

- Công nghệ cần có thuật ngữ chung, mang tính quốc tế. Khi ta cố dịch ra, may thì sát ý, sát nghĩa. Nhưng đa số là không may. "Trôi dạt thuật ngữ" là thứ ta gặp phải khi tiếp cận công nghệ.

***2.5. Thực trạng dạy và học của Khoa CNTT Đại học Thủy Lợi***

*Thực trạng qua một số thầy cô và các sinh viên trong khoa chia sẻ:*

Theo thầy Đỗ Lân,bí thư liên chi đoàn khoa Công nghệ thông tin:" Thực trạng dạy và học hiện tại ở khoa nói chung là tốt, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm. Tuy nhiên còn nhiêu khó khăn.Ví dụ lực lượng giáo viên mỏng, chất lượng sinh viên chưa thực sự tốt, chương trình còn nhiều chỗ cần cải tiến".Cô Nguyễn Ngọc Hà, giáo viên dạy Tin cho biết:" Cơ sở vật chất của khoa còn thiếu, sinh viên không được thực hành nhiều, ít có kinh nghiệm thực tế".Ngoài ra, còn một số ý kiến của các bạn sinh viên, bạn Nguyễn Thị Tấm, bí thư lớp 55TH3 chia sẻ:" Một số môn khó, cộng thêm thầy cô giảng quá nhanh làm sinh viên khó tiếp thu được kiến thức". Bạn Phạm Tuấn Anh, lớp trưởng lớp 55TH1:" Chất lượng đầu vào thấp, dẫn đến sinh viên tự ti, không chịu tìm tòi học hỏi, giảng viên của khoa có trình độ, nhưng hạn chế về số lượng".Đem thực trạng này đến hỏi thầy Phạm Xuân Đồng, Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin, thầy cho biết:" Chất lượng cũng như số lượng giảng viên đang đượccải thiện một cách đáng kể, còn về trang thiết bị, khoa đang kiến nghị lên trường để mua các trang thiết bị mới. thay thế cho các trang thiết bị đã hỏng, cũ, việc dạy và học đang có nhiều thay đổi tích cực, các bài kiểm tra sẽ được coi thi một cách chặt chẽ, tuyệt đối không có gian lận trong thi cử, có như vậy mới nâng cao được chất lượng dạy và học trong khoa".

***2.6. Một số nguyên nhân và giải pháp***

***a, Nguyên nhân:***

*Về phía nhà trường:*

- Khoa CNTT còn là khoa nhỏ trong Trường Đại học Thủy Lợi.

- Sự chú trọng phát triển ngành chưa cao.

-Việc đầu tư phát triển và kinh phí ngành hạn chế.

- Sinh viên chưa biết đến ngành.

*Về phía sinh viên:*

- Sinh viên còn lười học, không chịu nghiên cứu.

- Điểm đầu vào của khoa thấp, dẫn đến sinh viên tự ti, không phát huy hết khả năng của mình khi học tập.

***b, Giải pháp:***

*Về phía nhà trường:*

- Tích cực quan hệ và hợp tác phát triển với các tổ chức, nhà trường trong và ngoài nước.

- Thu hút vốn đầu tư của các công ti, nhà máy giúp tăng vốn đầu tư và đảm bảo việc làm của sinh viên sau khi ra trường.

*Về phía sinh viên:*

- Tích cực học tập, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học.

- Ngoài học tập kiến thức chuyên môn, sinh viên nên bổ sung cho mình những kĩ năng mềm thiết yếu như ngoại ngữ, kĩ năng giao tiếp.

***2.7. Chiến lược phát triển***

Xây dựng ngành CNTT ở một môi trường giáo dục ĐH chuẩn mực là một thể thống nhất hữu cơ của tất cả các mặt hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu và phục vụ cấu thành từ:

Môi trường đào tạo chuẩn mực.

Môi trường hoạt động nghiên cứu tích cực.

Môi trường trao đổi, hợp tác trong nước và quốc tế cởi mở, năng động và thân thiện.

Môi trường quản lý chuyên nghiệp, văn minh.

Môi trường sống và làm việc giàu tính nhân văn.

Giúp Trường Đại học Thủy Lợi có tên trong nhóm 100 trường đại học tiên tiến khu vực Châu Á, trong đó có Khoa CNTT đạt chuẩn mực trình độ quốc tế, có đóng góp thiết thực vào sự nghiệp phát triển đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp hiện đại.

# **III. KẾT LUẬN**

-Công nghệ thông tin đang ngày càng trở nên phổ biến trên toàn thế giới đặc biệt với những nước đang phát triển như Việt Nam. vì vậy ở Việt Nam đang có rất nhiều trung tâm và các trường đại học quan tâm và đầu tư phát triển vào nghành này. Nhìn vào thực tế thì chất lượng sinh viên sau khi ra trường của Khoa Công nghệ thông tin của Trường Đại học Thuỷ Lợi chỉ ở mức trung bình tuy nhiên về ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giảng dạy của trường lại khá tốt theo đánh giá của phòng nghiên cứu**Cybermetrics thuộc trung tâm công nghệ lớn nhất của Tây Ban Nha ( CSIC) thì Trường Đại học Thuỷ Lợi được lọt vào top 4 trường đại học ở Việt Nam có trang web tốt nhất với hệ thống và kho học liệu chất lượng cao. Vậy chúng ta những sinh viên của Khoa Công nghệ thông tin cần phải cải thiện về kiến thức khả năng học hỏi cũng như vốn hiểu biết của bản thân để phát triển nghành công nghệ thông tin ở Trường Đại học Thuỷ Lợi ngày một lớn mạnh.**

# **Tài liệu tham khảo**

**- ces.wru.edu.vn**

**- Báo Dạy và Học**

**MỤC LỤC**

[**I. GIỚI THIỆU 1**](#_Toc405962565)

[**II. NỘI DUNG 1**](#_Toc405962566)

[**1. Lịch sử phát triển của Khoa CNTT trường Đại học Thủy Lợi: 1**](#_Toc405962567)

[**2. Ban chủ nhiệm khoa 2**](#_Toc405962568)

[**3. Khó khăn của khoa: 2**](#_Toc405962569)

[**4. Thực trạng dạy và học của Khoa CNTT trường đại học Thủy Lợi: 3**](#_Toc405962570)

[**5. Một số nguyên nhân 3**](#_Toc405962571)

[**6. Chiến lươc phát triển 4**](#_Toc405962572)

[**III. KẾT LUẬN 4**](#_Toc405962574)

[**Tài liệu tham khảo 4**](#_Toc405962573)